

Số: /BC-UBND

Đắk Glong, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Công tác kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm
hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Glong
(Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/5/2024)

Kính gửi: Đoàn kiểm tra liên ngành 654.

Thực hiện Công văn số 01/CV-ĐKT, ngày 10/6/2024 của Đoàn kiểm tra liên ngành 654 về đề nghị báo cáo, gửi hồ sơ phục vụ công tác kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024. Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong báo cáo kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 (từ 01/01/2023 - 31/5/2024) như sau:

I. VIỆC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện và các cơ quan chuyên môn triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản liên quan. Đồng thời, thường xuyên đôn đốc các cơ quan đơn vị đôn đốc việc chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính thông qua 01 Chỉ thị, 07 Kế hoạch, 01 Quyết định, 15 Công văn và 01 Thông báo¹.

¹Chỉ thị số 10-CT/HU ngày 19/12/2022 của Ban thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên môi, xây dựng trên địa bàn huyện Đắk Glong; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện năm 2023; Kế hoạch số 34/KH-HĐPH ngày 06/4/2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 07/4/2023 của UBND huyện về triển khai thực hiện Đề án tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn huyện Đắk Glong; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 20/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Đắk Glong năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 20/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Đắk Glong năm 2023; Quyết định số 2174/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Glong; Thông báo số 129/TB-ĐKT ngày 02/9/2023 của Đoàn kiểm tra liên ngành số 2174 về thời gian kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính năm 2023; Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 27/10/2023 của Ủy ban nhân dân tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Công văn số 353/UBND-TP ngày 17/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn huyện; Công văn số

2. Tình hình tham mưu văn bản QPPL liên quan đến XLVPHC; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a. Tình hình tham mưu văn bản QPPL liên quan đến XLVPHC

UBND huyện không xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính. Chủ yếu ban hành các Kế hoạch, công văn chỉ đạo triển khai, hướng dẫn thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn.

b. Kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Công tác xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn huyện từng bước đi vào nề nếp, các vụ việc xảy ra nhìn chung được phát hiện và xử lý kịp thời; trình tự, thủ tục xử phạt cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật, xử phạt đúng người, đúng hành vi vi phạm đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian qua đã góp phần quan trọng trong việc đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, hậu quả do hành vi vi phạm gây ra được khắc phục kịp thời, góp phần đảm bảo việc lập lại trật tự pháp luật, thiết lập kỷ cương, ổn định xã hội, phát triển kinh tế của địa phương.

Để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời chấn chỉnh công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương, trong năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024 UBND huyện đã thành lập Đoàn kiểm tra để thực hiện

1202/UBND-TP ngày 28/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện công tác tham mưu việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đến kết quả cuối cùng; Công văn số 1825/UBND-TP ngày 23/6/2023 của UBND huyện về việc chưa đơn đốc, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt của cá nhân, tổ chức bị xử phạt; việc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân, tổ chức thực hiện; Công văn số 2297/UBND-TP ngày 10/8/2023 của UBND huyện về việc đơn đốc, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt của cá nhân, tổ chức bị xử phạt; việc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân, tổ chức gây ra; Công văn số 3114/UBND-TP ngày 16/10/2023 của UBND huyện về việc sao gửi danh mục văn bản pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Công văn số 3285/UBND-TP ngày 30/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc chưa đơn đốc, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt của cá nhân, tổ chức bị xử phạt; việc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân, tổ chức thực hiện; Công văn số 32/UBND-TP ngày 05/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tổng kết thi hành Nghị định số 166/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 13/PTP ngày 08/02/2023 của Phòng Tư pháp huyện về góp ý hồ sơ cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản đối với bà H'Jung xã Quảng Sơn; Công văn số 2982/UBND-TP ngày 09/10/2023 của UBND huyện về góp ý dự thảo đề án cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Công văn số 4132/UBND-TNMT ngày 23/12/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/HU ngày 19/12/2022; Công văn số 1806/UBND-TP ngày 2/6/2023 của UBND huyện về đề nghị báo cáo sơ kết 3 năm thi hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Đắk Glong năm 2024; Công văn số 835/UBND-TP ngày 18/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phối hợp tham mưu cưỡng chế Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Công văn số 1615/UBND-TP ngày 13/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về phối hợp tham mưu cưỡng chế Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và khắc phục hậu quả trong xử lý vi phạm hành chính; Công văn số 1947/UBND-TP ngày 03/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về đề xuất cán bộ, công chức, viên chức tham gia hội nghị tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC và TDTHPL; Công văn số 1962/UBND-TP ngày 04/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về đề xuất cán bộ, công chức, viên chức tham gia hội nghị tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC và TDTHPL năm 2024.

việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, cụ thể:

Năm 2023: Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2023 của UBND huyện theo dõi tình hình thi hành pháp luật huyện Đắk Glong năm 2023 và Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Đắk Glong năm 2023; Quyết định số 2174/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Glong; Thông báo số 129/TB-ĐKT số 2174 ngày 02/9/2023 của Đoàn kiểm tra số 2174 về thời gian kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính năm 2023 tại 07 đơn vị gồm: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; xã Đắk Som; xã Quảng Khê; xã Quảng Sơn; xã Đắk R'Măng; xã Đắk Ha. Đồng thời, ban hành nhiều công văn đôn đốc thực hiện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Năm 2024: Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Đắk Glong năm 2024; Ủy ban nhân dân huyện giao Phòng Tư pháp huyện tham mưu thành lập đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra tại các đơn vị dự kiến hoàn thành trong quý III/2024.

3. Công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính

Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính luôn được Ủy ban nhân dân huyện quan tâm, thường xuyên chỉ đạo Phòng Tư pháp, các cơ quan đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện với nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng như tổ chức hội nghị tuyên truyền tới các xã, hướng dẫn nghiệp vụ cho lãnh đạo và cán bộ công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã. Qua đó, trong năm 2023, tổ chức 01 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai cho đối tượng là công chức Phòng tài nguyên môi trường, Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND xã, Công chức Địa chính - Nông Nghiệp - Môi trường các xã gồm 28 người tham dự; hội thi trực tuyến pháp luật với cuộc sống thu hút 1.333 người tham dự. Ngoài ra, huyện còn cử công chức tham gia các lớp tập huấn do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tổ chức, phổ biến tuyên truyền thông qua các cuộc họp do thôn, bon tổ chức, loa truyền thanh, các trang Zalo, Facebook địa phương...

4. Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật XLVPHC; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính tại đơn vị

- Về nguồn nhân lực: Ủy ban nhân dân huyện giao Phòng Tư pháp là cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do đó, Phòng Tư pháp phân công công chức kiêm nhiệm tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn. Các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã đã bố trí công chức kiêm nhiệm thực hiện tham mưu công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cơ bản đáp ứng nhiệm vụ được giao.

- Về kinh phí: Hàng năm, UBND huyện đều quan tâm hỗ trợ kinh phí cho công tác này, cụ thể:

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
01	Theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính	10.000.000	10.000.000
02	Tập huấn theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính		15.000.000
03	Kinh phí tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật	15.000.000	20.000.000
Cộng		25.000.000	35.000.000

- Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính: Chủ tịch UBND huyện, đồng thời, Chủ tịch UBND huyện giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho 02 đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện.

5. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong XL VPHC

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được UBND huyện quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật xử lý vi phạm hành chính. Nhìn chung trên địa bàn huyện các vụ khiếu nại, tố cáo liên quan đến xử lý vi phạm hành chính ít, do trong quá trình thực hiện các cơ quan đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền để người vi phạm tự giác thực hiện. Tuy nhiên, từ ngày 01/01/2023 đến 31/5/2024 trên địa bàn huyện Đăk Glong tiếp nhận 02 đơn khiếu nại về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai gồm: 01 đơn thuộc thẩm quyền của huyện tên Trần Thị Tường Vi – Quyết định số 251/QĐ-XPHC ngày 18/3/2024, đã có Quyết định giải quyết khiếu nại số 1425/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của UBND huyện và 01 đơn (Lương Tiến Nhẫn) thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã Quảng Khê, hiện đang giải quyết.

II. VIỆC ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Việc áp dụng pháp luật xử phạt vi phạm hành chính

a. Tổng số tổ chức có vi phạm bị xử lý: 08 tổ chức.

- Tổng số Quyết định xử lý vi phạm hành chính đã ban hành: 308 quyết định (trong đó: huyện 126 QĐ; xã 182 QĐ).

- Số Quyết định đã thi hành: 255 quyết định (trong đó: huyện 76 QĐ; xã 179 QĐ);

+ Các hành vi vi phạm hành chính bị xử lý chủ yếu: Hành vi chiếm đất, Hủy hoại đất, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất; xây dựng, an toàn thực phẩm; giao thông đường bộ, phá rừng, khai thác rừng, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật... Được quy định tại các Nghị định: Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và dầu khí; Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng...

(Có biểu mẫu số 1 kèm theo)

b. Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt VPHC, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện VPHC, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt VPHC, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Luôn được huyện, xã thực hiện theo đúng thẩm quyền, tuân thủ đúng theo quy định Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản có liên quan.

c. Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt VPHC, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện VPHC, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định XPHC, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC: Luôn được huyện quan tâm và chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là việc thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên được các cơ quan chuyên môn đôn đốc các đối tượng vi phạm hành chính chấp hành. Tuy nhiên, trong thời gian qua có một số trường hợp vi phạm hành chính về đất đai, xây dựng, phá rừng trái pháp luật chưa chấp hành quyết định một cách triệt để vì một số lý do như: phần lớn người vi phạm là người đồng bào dân tộc

thiếu số, số tiền xử phạt lớn, điều kiện kinh tế khó khăn không có tài sản để cưỡng chế, không có nơi ở cố định hoặc không cư trú tại địa phương...

d. Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình: Theo quy định tại Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) đối với hành vi vi phạm hành chính mà mức tối đa của khung tiền phạt đối với hành vi từ 15.000.000 đồng trở lên đối với cá nhân và 30.000.000 đồng đối với tổ chức thì cá nhân, tổ chức đó có quyền giải trình trực tiếp hoặc bằng văn bản với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, từ ngày 01/01/2023 đến 31/5/2024 những trường hợp có quyền giải trình không yêu cầu giải trình.

đ. Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt VPHC: Không phát sinh hồ sơ.

e. Việc quản lý tiền thu từ xử phạt VPHC, chứng từ thu nộp tiền phạt: Việc quản lý tiền thu từ xử phạt VPHC: Tiền xử phạt vi phạm hành chính được phân cấp sử dụng theo Điều 5, Điều 6 Nghị quyết 13/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đắk Nông, thuộc các khoản thu ngân sách cấp huyện, cấp xã hưởng 100%.

Sau khi có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính người vi phạm trực tiếp nộp tiền vào Ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước hoặc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, số tiền này được UBND huyện theo dõi và hạch toán vào nguồn thu của cấp quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Được xử lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

f. Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt VPHC: Hiện nay các văn bản đều được thực hiện trên phần mềm Ioffice, do đó các phòng, ban, đơn vị trực tiếp tham mưu xử lý chuyển về văn thư Ủy ban nhân dân huyện ban hành và gửi về cho các đơn vị bao gồm các biên bản và các quyết định. Tuy nhiên, theo hướng dẫn của công tác văn thư lưu trữ, bản gốc các quyết định XPHC sẽ được lưu vào hồ sơ công việc của các đơn vị sau 1 năm kết thúc mới thực hiện chuyển về kho lưu trữ của huyện (phòng nội vụ). Vì vậy hiện nay, vẫn còn lưu tại các đơn vị.

2. Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

a. Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 30 đối tượng;

- Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 30 đối tượng;

Trong đó: + Số đối tượng Giáo dục tại xã, phường: 17 đối tượng;

+ Số đối tượng đưa vào trường giáo dưỡng: 00 đối tượng

+ Số đối tượng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 00 đối tượng

+ Số đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 13 đối tượng;

- Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định là 30 quyết định;

(Có biểu mẫu 02 kèm theo)

b. Việc thực hiện các quy định pháp luật về lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thực hiện theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c. Tình hình, kết quả thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Chấp hành nghiêm theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản có liên quan.

d. Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm thi hành quyết định xử lý hành chính: Thực hiện theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ. Những dấu hiệu vi phạm pháp luật của người có thẩm quyền áp dụng pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Không

e. Việc lưu trữ hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện được lưu tại Tòa án nhân dân huyện.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật

- Tại Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: "*Vi phạm hành chính là hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, vi phạm quy định của pháp luật về quản lý nhà nước mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính*". Cho đến nay, Luật Xử lý vi phạm hành chính vẫn chưa có quy định cụ thể về "*lỗi cố ý, lỗi vô ý*" và "*không nghiêm trọng, ít nghiêm trọng, nghiêm trọng...*" trong vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Điều 26 Luật Xử lý vi phạm hành chính lại quy định việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được áp dụng đối với "*vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức*", gây khó khăn cho cơ quan thực thi pháp luật, do không có căn cứ để xác định lỗi cố ý và mức độ nghiêm trọng của hành vi vi phạm hành chính.

- Khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: "*Trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa*". Thời hạn 24 giờ phải chuyển biên bản VPHC cho người có thẩm quyền xử phạt là quá ngắn. Bởi có những vụ việc phức tạp, cần nhiều thời gian để xác minh, làm rõ (*hành vi, đối tượng, giá trị trị tang vật, phương tiện VPHC và các tình tiết khác có liên quan*) nhằm xác định đúng thẩm quyền xử phạt; sau đó người lập biên bản VPHC mới có thể hoàn thiện hồ sơ và chuyển giao cho cấp có

thẩm quyền xử lý. Mặt khác, những vụ vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Lâm nghiệp thường xảy ra ở những nơi xa xôi, hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn; quy định trên gây bất cập cho lực lượng Kiểm lâm trong việc thực hiện.

- Điều b Khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định “*Trường hợp không xác định được người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp của tang vật, phương tiện thì người ra quyết định tạm giữ phải thông báo 02 lần trên phương tiện thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương nơi tạm giữ tang vật, phương tiện... Hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo lần thứ hai nếu người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*”. Thời hạn thông báo 01 năm là quá dài để xử lý một vụ vi phạm hành chính; tang vật, phương tiện bị tạm giữ lâu ngày bị hư hỏng, giảm chất lượng, đặc tính; đặc biệt tang vật là động vật hoang dã dễ bị suy giảm, mất tập tính hoặc chết nếu không được sớm thả về môi trường tự nhiên hoặc dễ gây ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh đối với động vật đã chết. Ngoài ra, làm tăng số lượng tang vật, phương tiện bị tạm giữ (*do phải chờ xử lý*) gây tốn đọng, trong khi điều kiện kho bãi của đơn vị còn hạn chế và chi phí bảo quản tang vật rất cao, đặc biệt chi phí chăm sóc, nuôi dưỡng động vật hoang dã.

- Khoản 5a Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “*Khi thực hiện việc tạm giữ, người lập biên bản, người có thẩm quyền tạm giữ phải niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, trừ các trường hợp sau đây: a) Động vật, thực vật sống; b) Hàng hóa, vật phẩm dễ hư hỏng, khó bảo quản theo quy định của pháp luật*”. Việc quy định bắt buộc phải niêm phong đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ gây khó khăn cho cơ quan Kiểm lâm, do đặc thù tang vật là gỗ thường công kênh, khó niêm phong; bên cạnh đó quy định thủ tục xử lý kéo dài, làm phức tạp quy trình xử lý đối với 01 vụ vi phạm hành chính.

- Khoản 3 Điều 3 Nghị định 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, việc áp dụng biện pháp cưỡng chế theo thứ tự quy định tại Khoản 2 Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính (khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập, khấu trừ tiền từ tài khoản, kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá,...). Chỉ áp dụng biện pháp tiếp theo khi không thể áp dụng các biện pháp cưỡng chế đó hoặc đã áp dụng nhưng chưa thu đủ số tiền bị cưỡng chế theo quyết định cưỡng chế; mặt khác, việc ban hành Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính phải có căn cứ để ra quyết định cưỡng chế (Biên bản xác minh thông tin về tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế phải đảm bảo có tài sản để thực hiện việc cưỡng chế). Trong khi các đối tượng bị xử phạt không có tiền, tài sản,... nên không có căn cứ để ban hành Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

1.2. Khó khăn, hạn chế khác

- Đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng; đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã còn mỏng, yếu. Các phòng ban chủ yếu là kiêm nhiệm. Do đó, khi thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác thi hành pháp luật về XLVPHC còn có những khó khăn, vướng mắc nhất định, đặc biệt là đối với việc tham mưu, xử lý những vụ việc liên quan đến nghiệp vụ chuyên sâu, vụ việc phức tạp.

- Các hành vi vi phạm về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản thường xảy ra ở vùng sâu, vùng xa nên khó khăn trong công tác điều tra xác định đối tượng vi phạm. Việc phối hợp giữa các ngành chưa đồng bộ nên tạo kẽ hở cho vi phạm gia tăng. Việc truy tố, xét xử các vụ án hình sự trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản đạt tỷ lệ thấp và chậm nên hạn chế tính giáo dục, răn đe.

- Về công tác xử phạt hành chính: Một số trường hợp đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn hoặc đối tượng không có điều kiện để thi hành, không có nơi cư trú ổn định nên sau khi có quyết định xử lý hành chính thì đối tượng bỏ đi khỏi địa phương. Vì vậy sang hưởng đến việc chấp hành quyết định xử phạt. Trong khi đó, một số phòng, ban, đơn vị và UBND các xã thiếu sự theo dõi, đôn đốc việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, chưa cương quyết yêu cầu các đối tượng chấp hành đến biện pháp cuối cùng.

- Nhiều vụ việc hành vi vi phạm đã diễn ra từ lâu và hiện tại vẫn đang tiếp diễn (chiếm đất, phá rừng) gây ra khó khăn cho công tác xử lý vì tài sản đã hình thành trên đất gây thiệt hại lớn.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

Ý thức chấp hành pháp luật của một số tổ chức, cá nhân còn chưa cao, tình trạng coi thường pháp luật còn xảy ra ở một số lĩnh vực như: Phá rừng, chiếm đất, khoáng sản...; việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa triệt để do một số đối tượng không tự giác chấp hành, không có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn không có tiền nộp phạt...; điều kiện cơ sở vật chất của đơn vị còn gặp nhiều khó khăn, kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn nhiều hạn chế.

2.1. Nguyên nhân chủ quan

Lĩnh vực XLVPHC rất rộng, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau, dẫn đến việc khó kiểm soát hết các hành vi vi phạm được quy định trong các Nghị định XPVPHC chuyên ngành, dẫn đến nhiều sự trùng lặp trong hành vi cũng như thẩm quyền xử phạt của các lực lượng có thẩm quyền.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Việc chưa chấp hành các quyết định xử phạt chủ yếu do đối tượng ít hiểu biết pháp luật, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chậm trong việc thực hiện quyết định; một số không tự giác chấp hành quyết định xử phạt.

3. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị Đoàn kiểm tra kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan tổ chức tập huấn chuyên sâu về lĩnh vực đất đai, xây dựng, khoáng sản;

Đề nghị bổ sung quy định đối với các khái niệm về yếu tố lỗi trong vi phạm hành chính (gồm lỗi cố ý và lỗi vô ý), mức độ của hành vi vi phạm (phức tạp, ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng...) tại Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính để cơ quan chức năng, người có thẩm quyền có cơ sở pháp lý xác định, từ đó vận dụng, áp dụng đúng quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

(Có Danh mục hồ sơ xử lý vi phạm hành chính gửi kèm)

Trên đây là Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện (từ 01/01/2023-31/4/2024). UBND huyện kính đề nghị Đoàn kiểm tra 654 xem xét./.

Nơi nhận:

- Đoàn kiểm tra 654;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Phòng Y tế;
- Phòng Lao động thương binh và Xã hội;
- Phòng Tư pháp;
- Công an huyện;
- Hạt kiểm lâm liên huyện Đắc Glong-Gia Nghĩa;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Lưu: VP, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Phương

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
(Số liệu 01/01/2023- 31/5/2024)

STT	Cơ quan/đơn vị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ vi phạm				Số đối tượng bị xử phạt					Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính								
		Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự	Số vụ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến để xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên	Tổ chức	Cá nhân			Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Số quyết định đã thi hành	Số quyết định chưa thi hành xong	Số quyết định hoãn, miễn, giảm	Số quyết định bị cưỡng chế thi hành	Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện	Tổng số tiền thu từ xử phạt phạm hành chính (đồng)			
							Dưới 18 tuổi	Từ đủ 18 tuổi trở lên	Đối tượng khác bị xử phạt như cá nhân (hộ gia đình, cộng đồng dân cư,...)							Số tiền phạt thu được	Số tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt tiền	Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu	Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
Từ 01/01/2023-31/12/2023																			
I	UBND huyện	83	0	0	0	07	0	79	0	81	56	28	0	0	0	707.100.000	48.000	0	0
01	Phòng TNMT	47	0	0	0	02	0	45	0	45	26	21	0	0	0	437.000.000	0	0	0

02	Phòng Y tế	18	0	0	0	01	0	17	0	18	18	0	0	0	0	57.400.000	48.000	0	0
03	Phòng KTHT	09	0	0	0	01	0	08	0	09	5	04	0	0	0	69,500,000	0	0	0
04	Phòng Tư pháp	1	0	0	0	0	0	1	0	1	1	0	0	0	0	12,500,000	0	0	0
05	Công an huyện	5	0	0	0	3	0	2	0	5	5	0	0	0	0	62.000.000	0	0	0
06	HKL liên huyện	3	0	0	0	0	0	6	0	3	01	3	0	0	0	68.700.000	0	0	0
II	UBND xã	114	0	0	0	0	0	114	0	114	111	03	0	0	01	337.400.000	744.369	0	0
01	Xã Quảng Khê	28	0	0	0	0	0	28	0	28	27	01	0	0	01	88.500,000	0	0	0
02	Xã Quảng Sơn	35	0	0	0	0	0	35	0	35	34	01	0	0	0	100,500,000	230.750	0	0
03	Xã Đăk R' măng	07	0	0	0	0	0	07	0	07	07	0	0	0	0	24,500,000	0	0	0
04	Xã Quảng Hòa	09	0	0	0	0	0	09	0	9	09	0	0	0	0	17.400,000	0	0	0
05	Xã Đăk Som	10	0	0	0	0	0	10	0	10	10	0	0	0	0	33.000.000	513.619	0	0
06	Xã Đăk Ha	24	0	0	0	0	0	24	0	24	24	0	0	0	0	73.500.000	0	0	0

07	Xã Đắc Plao	01	0	0	0	0	0	01	0	01	0	01	0	0	0	0	0	0	
01/01/2024-31/5/2024																			
I	UBND huyện	43	0	0	0	01	0	45	0	39	20	23	0	0	01	182.700.000	0	0	0
01	Phòng TNMT	24	0	0	0	0	0	24	0	24	07	17	0	0	01	99.500.000	0	0	0
02	Phòng Y tế	12	0	0	0	01	0	11	0	12	12	0	0	0	0	12.200.000	0	0	0
03	Phòng KTHH	01	0	0	0	0	0	01	0	01	0	01	0	0	0	0	0	0	0
04	Phòng Tư pháp	01	0	0	0	0	0	01	0	01	01	0	0	0	0	3.000.000	0	0	0
05	Công an huyện	04	0	0	0	0	0	04	0	0	0	04	0	0	0	68.000.000	0	0	0
06	HKL liên huyện	01	0	0	0	0	0	04	0	01	0	01	0	0	0	0	0	0	0
II	UBND xã	68	0	0	0	0	0	68	0	68	68	0	0	0	0	207.700.000	0	0	0
01	Xã Quảng Khê	09	0	0	0	0	0	09	0	09	09	0	0	0	0	26.500.000	0	0	0
02	Xã Quảng Sơn	18	0	0	0	0	0	18	0	18	18	0	0	0	0	62.500.000	0	0	0
03	Xã Đắc R' măng	05	0	0	0	0	0	05	0	05	05	0	0	0	0	15.300.000	0	0	0

04	Xã Quảng Hòa	06	0	0	0	0	0	06	0	06	06	0	0	0	0	15.400.000	0	0	0
05	Xã Đắc Sơn	15	0	0	0	0	0	15	0	15	15	0	0	0	0	43.500.000	0	0	0
06	Xã Đắc Ha	12	0	0	0	0	0	12	0	12	12	0	0	0	0	37.000.000	0	0	0
07	Xã Đắc Plao	03	0	0	0	0	0	03	0	03	03	0	0	0	0	7.500.000	0	0	0
Tổng cộng		308	0	0	0	08	0	306	0	302	255	54	0	0	02	1.434.900	792.369	0	0

Ghi chú:

- Số tiền chưa thu được: Năm 2023: xã Quảng Khê = 2.500.000 đồng; xã Quảng Sơn = 4.000.000 đồng.

[illegible]

03	Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
04	Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc	13	13	0	0	13	0	0	0	0	0
	Tổng	30	30	0	0	30	0	0	0	0	0

Ghi chú:

- Giáo dục tại xã, phường, thị trấn: Năm 2023 = 13 vụ; Năm 2024 = 04 vụ.
- Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Năm 2023 = 10 vụ; Năm 2024 = 03 vụ.